

Bản án số: 21/2022/HS-PT
Ngày 22 - 4 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Chiến

Các Thẩm phán: Ông Lương Đức Dương và ông Lê Quốc Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Trí là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắc Nông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắc Nông mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2022/TLPT-HS ngày 27 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo: Nguyễn Ngọc B, Đinh Thị C và Nguyễn Thị H do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp và kháng cáo của bị cáo Đinh Thị C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 96/2021/HS-ST ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp.

1. Các bị cáo bị kháng nghị:

1.1. Nguyễn Ngọc B, sinh năm 1981 tại Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn A, xã L, huyện M, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc N và bà Nguyễn Thị K; có vợ là Phạm Thị V và 03 con (lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2012); nhân thân: Bản án số: 208/2004/HS-ST ngày 01-10-2004 của Tòa án nhân dân tỉnh H xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Cướp tài sản*” và Bản án số: 76/2009/HS-ST ngày 07-4-2009 của Tòa án nhân dân huyện T, Thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, tổng hợp 03 năm tù treo của Bản án số: 208/2004/HS-ST ngày 01-10-2004, buộc phải chấp hành hình phạt chung là 03 năm 06 tháng tù, chấp hành xong hình phạt ngày 30-8-2010 và đã được xóa án tích; bị bắt tạm giữ từ ngày 05-11-2020 đến ngày 14-11-2020, tại ngoại - Có mặt.

1.2. **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1993 tại Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện M, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng S và bà Phạm Thị P; có chồng là Nguyễn Văn S (đã ly hôn) và 01 con, sinh năm 2010; bị bắt tạm giữ từ ngày 05-11-2020 đến ngày 14-11-2020, tại ngoại - Có mặt.

2. *Bị cáo có kháng cáo:* **Đinh Thị C** (tên gọi khác: **H**), sinh năm 1983 tại Thành phố Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã L, huyện M, Thành phố Hà Nội; tạm trú: Thôn T, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn M (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; có chồng là Nguyễn Hữu D (đã ly hôn) và 02 con (lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2008); bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26-10-2020 đến ngày 30-12-2020, tại ngoại - Có mặt.

3. *Người bào chữa cho bị cáo Đinh Thị C:* Ông Trần Quốc H và ông Trần Trung Q, Luật sư của Văn phòng luật sư Trần Quốc H thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội; địa chỉ: Số 08 Ngõ 66 Đ, phường P, quận Đ, Thành phố Hà Nội - Có mặt.

4. *Bị hại:* Anh Đinh Quang C, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn 03, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm ổn định nên khoảng tháng 10 năm 2020, Nguyễn Ngọc B nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng hình thức mua sản phẩm có giá thành thấp rồi đưa ra các thông tin gian dối nhằm lừa bán với giá cao. B liên lạc với Đinh Thị C để cùng tham gia thực hiện việc lừa đảo, C đồng ý. Sau đó B rủ Nguyễn Thị H đến nơi ở của C tại thôn T, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Tại đây, B, C và H bàn bạc và thống nhất như sau:

C tìm và mua hạt long nhãn (giá 20.000đồng/gói/180gam); B tìm mua sim rác điện thoại và đặt làm tờ rơi quảng cáo có hình ảnh là long nhãn, ủng, găng tay, số điện thoại; H giả làm người địa phương đi mua sản phẩm sinh học. Quá trình thực hiện hành vi, để tránh bị phát hiện B sử dụng tên “H1”, C sử dụng tên “H2” còn H sử dụng tên “H3”. Khi thực hiện hành vi, B và C sẽ đến các cửa hàng thuốc bảo vệ thực vật nhỏ lẻ ở xa trung tâm hành chính, giả làm nhân viên tiếp thị của công ty bảo vệ Lâm nghiệp sinh học, đưa ra các thông tin như công ty muốn mở rộng thị trường, tìm thuê địa điểm và xin dán tờ rơi quảng cáo,

đồng thời đưa ra thông tin nếu chủ cửa hàng bán được sản phẩm sẽ được công ty chiết khấu từ 15% đến 20% nhằm làm cho chủ các cửa hàng tin tưởng. Sau đó 01 đến 02 ngày H đến các cửa hàng, giả vờ là khách muốn mua sản phẩm được in trên tờ rơi, đặt cọc một ít tiền trước và nhờ chủ cửa hàng đặt mua, khi nào có hàng thì điện thoại báo H đến lấy. Sau khi chủ cửa hàng tin lời của H, sẽ gọi điện cho B và C mang sản phẩm đến giao. Lúc có sản phẩm, chủ cửa hàng gọi điện thì H lấy lý do đang bận, nhờ chủ cửa hàng trả tiền trước rồi H sẽ đến lấy. Sau khi B và C giao sản phẩm, lấy được tiền của chủ cửa hàng rồi đi thì đồng thời báo cho H biết để cùng tiêu hủy số điện thoại đã cung cấp cho chủ cửa hàng nhằm chiếm đoạt số tiền mà chủ cửa hàng đã giao cho C và B. Số tiền có được từ việc lừa đảo này B, C và H thống nhất chia đều cho cả ba.

Bằng phương thức và thủ đoạn nêu trên, ngày 23-10-2020 B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại Exciter (B mua vào đầu năm 2020 của một người không rõ nhân thân lai lịch, không có giấy chứng nhận đăng ký; xe mang biển kiểm soát 36D1, B không nhớ số cuối của biển kiểm soát); C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49G1-386.37 (xe C mượn của chị gái Đinh Thị T); H điều khiển xe mô tô nhãn WAVE, màu xanh (xe H mua của một người không rõ nhân thân lai lịch tại tỉnh Lâm Đồng; xe mang biển kiểm soát 49, H không nhớ số cuối của biển kiểm soát) đến địa bàn huyện Đ để thực hiện hành vi lừa đảo như đã nêu trên. Đến nơi cả ba cùng thuê nhà nghỉ tại địa bàn xã Q ở. Sáng ngày 24-10-2020, B và C điều khiển xe mô tô đến Cở sở kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật ĐX tại Thôn 3, xã Đ do anh Đinh Quang C làm chủ, xin dán tờ rơi và trao đổi về nội dung sản phẩm, trong đó có hạt long não. Khoảng 08 giờ sáng ngày 26-10-2020 H điều khiển xe đến cửa hàng anh Đinh Quang C lừa hỏi đặt mua 05 gói long não, nói với anh Đinh Quang C sản phẩm này rất tốt, ngoài thị trường giá khoảng 800.000 đồng/gói và đặt cọc cho anh Đinh Quang C số tiền 100.000 đồng để anh Đinh Quang C tin tưởng đặt hàng rồi H rời đi. Do tin tưởng H đã đặt cọc tiền nên anh Đinh Quang C gọi điện thoại cho B nói có người đặt mua 05 gói long não, B báo giá cho anh Đinh Quang C mỗi gói giá 700.000 đồng và hẹn anh Đinh Quang C khoảng trưa cùng ngày sẽ đến giao. Khoảng 11 giờ cùng ngày B chở C đến giao cho anh Đinh Quang C 05 gói long não như đã hẹn để lấy số tiền 3.500.000 đồng. Khi B và C đang chờ nhận tiền thì anh Đinh Quang C thấy có biểu hiện nghi vấn nên đã trình báo Công an xã Đ, ngay sau đó Đinh Thị C bị bắt cùng tang vật, còn Nguyễn Ngọc B lên xe mô tô chạy thoát và thông báo cho Nguyễn Thị H cùng trốn khỏi địa bàn huyện Đ.

Ngày 05-11-2020, Nguyễn Ngọc B và Nguyễn Thị H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắc R'Lập đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 96/2021/HS-ST ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Toà án nhân dân huyện Đắc R'Lập đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo

Nguyễn Ngọc B, Đinh Thị C và Nguyễn Thị H phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (chưa đạt)*”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc B 01 năm 10 tháng 15 ngày tù.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 15; Điều 57 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Thị C 01 năm 08 tháng 08 ngày tù.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 29-12-2021, bị cáo Đinh Thị C kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử bị cáo tại khoản 1 Điều 174, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, i khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và cho bị cáo được hưởng án treo. Ngày 05-01-2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp kháng nghị phần áp dụng hình phạt và đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Ngọc B và không cho bị cáo Nguyễn Thị H được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận Tòa án nhân dân huyện Đắk R’Lấp xử phạt các bị cáo về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan. Bị cáo Đinh Thị C thay đổi nội dung kháng cáo chỉ đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo hưởng án treo vì hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án và kết quả tranh luận tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử: Rút một phần kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp đối với bị cáo Nguyễn Thị H và căn cứ Điều 342 của Bộ luật Tố tụng hình sự đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp đối với bị cáo Nguyễn Ngọc B và xử phạt bị cáo từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Thị C, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt và điều luật áp dụng, cụ thể áp dụng thêm khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Thị C trình bày: Hành vi của bị cáo C phạm tội chưa đạt đồng thời bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn, bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo C cho bị cáo được hưởng án treo

Bị cáo Nguyễn Ngọc B không tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo C đồng ý với luận cứ bào chữa của luật sư và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Bản án Bản án hình sự sơ thẩm số: 96/2021/HS-ST ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp đã kết án các bị cáo Nguyễn Ngọc B, Đinh Thị C và Nguyễn Thị H về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" với tình tiết tăng nặng định khung "*Có tổ chức*" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông rút kháng nghị đối với bị cáo Nguyễn Thị H, do đó Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 342 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo H, Bản án sơ thẩm đối với bị cáo H có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

[3]. Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Ngọc B, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Bị cáo B là người khởi xướng, rủ bị cáo H tham gia trong vụ án đồng thời là người thực hành tích cực, soạn thảo, in ấn tờ rơi, chuẩn bị sim rác điện thoại, dán tờ rơi, ngoài ra bị cáo có nhân thân xấu từng 02 lần bị kết án về hành vi chiếm đoạt tài sản nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo B 01 năm 10 tháng 15 ngày tù là nhẹ, chưa tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Do đó, có căn cứ chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp tăng hình phạt đối với bị cáo.

[4]. Xét kháng cáo của bị cáo Đinh Thị C, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Quá trình tố tụng ở cấp sơ thẩm bị cáo C thật thà khai báo, ăn năn hối cải và mức hình phạt 01 năm 08 tháng 08 ngày tù mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt là tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo; hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị

cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Đồng thời việc cho bị cáo C được hưởng án treo vẫn đảm bảo tính giáo dục, răn đe phòng ngừa chung và thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông và luận cứ bào chữa của Luật sư bào chữa cho bị cáo Đinh Thị C tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[5]. Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Đinh Thị C được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 3 Điều 342 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Thị H. Bản án hình sự sơ thẩm số: 96/2021/HS-ST ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp đối với Nguyễn Thị H có hiệu lực kể từ ngày 22-4-2022.

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp đối với bị cáo Nguyễn Ngọc B và kháng cáo của bị cáo Đinh Thị C, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 96/2021/HS-ST ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp về phần hình phạt và điều luật áp dụng.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc B và Đinh Thị C phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (chưa đạt)*”.

2.1. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Ngọc B 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án được trừ thời gian bị bắt tạm giữ từ ngày 05-11-2020 đến ngày 14-11-2020.

2.2. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57; khoản 1 khoản 2 khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Đinh Thị C 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng 08 (Tám) ngày tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 03 (Ba) năm 04 (Bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Đinh Thị C cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian

thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ I);
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Đ;
- CQTHAHS Công an tỉnh Đ;
- TAND huyện Đắk R'Lấp;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- CQCSĐT Công an huyện Đắk R'Lấp;
- CQTHAHS Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Xuân Chiến